TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày 15-03-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nhung

Ông Cầm Văn Tổ

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy –Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn C. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1983 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Chồm, sinh năm 1943 và bà: Hà Thị Bom, sinh năm 1943; Có vợ: Tòng Thị Biên, sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2006.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/10/2017, giam tại Nhà tạm giam, tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19.10.2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn bắt giữ 02 đối tượng Tòng Văn T (sinh năm 1987, trú tại bản Búc, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) và Lành Văn D (sinh năm 1983, trú tại bản Mòn, xã Mường Chùm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) về hành vi cướp tài sản. Qúa trình điều tra

T và D khai đã dùng số tài sản do phạm tội mà có đến nhà Hà Văn C đổi lấy 01 gói Heroin để sử dụng.

Đến 15 giờ ngày 20.10.2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đến thi hành khám xét khẩn cấp đối với người, đồ vật, nhà ở của Hà Văn C, kết quả khám xét phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy C cất giấu. C khai nhận:

Khoảng 10 giờ ngày 20.10.2017 C đi bộ từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Mai Sơn để uống thuốc Methadone, khi đi C mang theo số tiền 600.000VNĐ mục đích để uống Methadone xong thì đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi uống Methadone C đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến bản Pá Đông, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La rồi xuống xe đi bộ vào trong bản. Đi được khoảng 20m C gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đi bộ ngược chiều. C hỏi mua Heroin, Hồng phiến và đưa 600.000VNĐ cho người đàn ông đó; người đàn ông nhận tiền và lấy từ trong túi quần đang mặc ra 02 gói ma túy (một gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, một gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng) đưa cho C. C nhận ma túy, cất vào trong túi quần đang mặc và đi về nhà.

Về đến nhà C lấy gói nilon màu trắng mở ra kiểm tra thấy bên trong chứa Heroin; C chia số Heroin trên thành 03 phần, gói bằng mảnh nilon màu xanh; kiểm tra gói nilon màu xanh có 06 gói đều gói bằng mảnh giấy bạc, bên trong mỗi gói có 01 viên hồng phiến; C dùng mảnh nilon màu xanh gói 01 gói giấy bạc có chứa hồng phiến rồi nhặt 01 vỏ bút bi màu xanh đen cho 03 gói Heroin, 04 gói giấy bạc và gói nilon màu xanh chứa hồng phiến vào vỏ bút bi cất giấu tại đầu giường ngủ của C; 01 gói hồng phiến còn lại C cất giấu tại chân giường ngủ, mục đích để sử dụng dần. Mảnh nilon màu trắng và màu xanh gói ma túy ban đầu C ném vào bếp lửa đốt cháy hết.

Ngày 20.10.2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy thu giữ của Hà Văn C. Kết quả:

Trọng lượng 01 viên nén mầu hồng nghi ma túy tổng hợp (hồng phiến) trong gói vật chứng được gói bằng mảnh giấy bạc là 0,098gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M1;

Trọng lượng 05 viên nén mầu hồng nghi ma túy tổng hợp (hồng phiến) trong 05 gói vật chứng trong vỏ bút bi là 0,49gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M2;

Tổng trọng lượng 03gói chất bột nén màu trắng nghi Heroin trong vỏ bút bi là 0,16gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M3.

Ngày 26.10.2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 987/KLMT kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,098 gam; M2 = 0,49 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M3 là chất ma túy; Loại chất Heroin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,16 gam.

Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,588 gamloại chất Methamphetamine và 0,16 gam loại chất Heroin."

Tại phiên toà bị cáo Hà Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSMS ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Hà Văn C từ 16 đến 20 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh, đen, 01 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 cuộn giấy bạc hình tròn đường kính 3cm, dài 5cm (đã qua sử dụng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Hà Văn C tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tốvà tại

phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo Hà Văn C thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 20.10.2017 bị cáo đã mua trái phép 600.000 VNĐ được 0,588 gam Methamphetamine và 0,16 gam Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám xét lập hồi 15 giờ 00 phút ngày20.10.2017, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 987/KLMT ngày 26.10.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La,phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn C đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Với việc tàng trữ 0,588gam methaphetamine và 0,16gam Heroin, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên theo quy định tại điểm h, i khoản 2 Điều 2 *Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội*. Cụ thể, tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm, như vậy quy định này nhẹ hơn khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợpnghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi tàng trữ ma túy là trái phép nhưng do nghiện ma túy bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Do đó xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà thấy rằng, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp vì nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng để thi hành.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 bút bi màu xanh, đen, 01 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 cuộn giấy bạc hình tròn đường kính 3cm, dài 5cm (đã qua sử dụng) là dụng cụ bị cáo cất giấu và sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Tòng Văn T và Lành Văn D khai trao đổi mua bán ma túy với C, quá trình khám xét cơ quan điều tra không phát hiện thu giữ gì liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy. C không thừa nhận có bán ma túy cho T và D. Do đó không đủ cơ sở xử lý đối với C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tòng Văn T và Lành Văn D hiện đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố về tội Cướp tài sản.

Về nguồn gốc số ma túy C khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, quá trình trao đổi mua bán không ai biết chứng kiến nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Hà Văn C 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (20.10.2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh, đen, 01 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 cuộn giấy bạc hình tròn đường kính 3cm, dài 5cm (đã qua sử dụng).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15.3.2018).

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hà